QUY TRÌNH VẬN HÀNH CHUẨN · CHƯƠNG II: KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG BAY ĐA LOÀI VÀ LUÂN VÒNG NHÓM 4A

PCS-10
Phiên bản 2.0

PCS-10 · Kiểm soát ruồi nhà, ruồi nhặng, ruồi cống và ruồi giấm

Xử lý đúng nguồn đẻ trứng của 4 nhóm ruồi hay gặp tại bếp F&B, nhà máy và tòa nhà: cọ sạch **lớp bùn nhớt, cặn mỡ bám trong lòng ống thoát sàn và rãnh bẫy mỡ** (cùng rãnh xả quầy bar) để cắt ổ ruồi cống *Psychodidae* và ruồi giấm *Drosophila*; treo đèn bẫy UV tấm keo IL ở độ cao 1,5–2,0 m cách đồ ăn hở ít nhất 3,0 m và không quay mặt đèn ra cửa; đồng thời xoay vòng thuốc sang **Nhóm 4A (Topfly 10WG)** quét bìa 20 g / 16 mL nước ấm ~40 °C (0 phút cách ly) hoặc phun điểm 20 g / 160 mL (45 phút cách ly).

Cọ bùn nhớt ống cống · Quầy bar · Bẫy mỡ | Đèn UV IL cao 1,5–2,0 m · Cách đồ ăn ít nhất 3,0 m | Luân vòng Nhóm 4A · Topfly 10WG (Z-9-Tricosene) | Quét bìa 20 g/16 mL (~40 °C · 0p) · Phun 45p | Theo dõi BM-PCS-04 · Ngưỡng ≥ 15 / > 30 con

MỤC 1 KHUNG KIỂM SOÁT TÀI LIỆU

Mã tài liệu	**PCS-10**	**Phiên bản và hiệu lực**	v2.0 · Hiệu lực từ 17/11/2026
Đơn vị ban hành	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG (K57/10 Giang Văn Minh, Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng)	**Phạm vi áp dụng**	Nhà hàng, quầy bar pha chế, khách sạn buffet, nhà ăn khu công nghiệp, nhà máy chế biến thực phẩm, phòng rác và khu chợ, siêu thị tại Đà Nẵng, Quảng Nam
Bộ phận chủ trì	Phòng Kỹ thuật Kiểm soát Côn trùng và An toàn Môi trường (QA/HSE)	**Người phê duyệt**	Đại diện Pháp luật: Ms. Mỹ Anh
Chu kỳ rà soát	06 tháng/lần hoặc trước cao điểm mùa nắng nóng tháng 4–8 (bùng phát ruồi nhà, ruồi giấm) và mùa mưa ẩm (ruồi cống)	**Kênh hỗ trợ 24/7**	Hotline và Zalo: **0905 751 566** · Email: danangadv@gmail.com
Quy chuẩn áp dụng	**Nghị định 91/2016/NĐ-CP** và **Nghị định 129/2024/NĐ-CP** (Sử dụng chế phẩm đúng nhãn ĐKLH Bộ Y tế) · **ĐKLH VNDP-HC-114-12-24** (**Topfly 10WG** Nhóm 4A) · **Nghị định 45/2022/NĐ-CP** (CTNH `18 01 01`) · **Nghị định 13/2023/NĐ-CP** · Liên thông `PCS-05`, `BM-PCS-04`, `JC-PCS-02`.		

MỤC 2 MỤC ĐÍCH, PHẠM VI KIỂM SOÁT VÀ MỐC NGHIỆM THU THỰC TẾ

Ở bếp nhà hàng ven biển Đà Nẵng – Hội An – Quảng Nam, cứ vào đợt nắng nóng tháng 4–8 (nhiệt độ trên 30 °C khiến vòng đời ruồi rút xuống còn 7–10 ngày) kèm gió biển thổi mạnh buổi chiều là ruồi nhà, ruồi nhặng và ruồi giấm bay vào tấp nập; sang mùa mưa ẩm thì ruồi cống lại nở dày từ phễu thoát sàn. Nhiều chỗ cứ kéo máy phun thuốc muỗi Pyrethroid hàng tuần nhưng ruồi nhà vẫn đậu đầy bàn vì đã kháng chéo Nhóm 3A, còn ruồi cống thì nằm ngay trong lớp cặn hữu cơ nhầy dưới lòng ống cống nên xịt ngoài không khí chẳng ăn thua. Để cắt sạch nguồn sinh sản, tổ kỹ thuật thực hiện đúng bốn yêu cầu sau:

- **Cọ sạch cặn bẩn hữu cơ ngay tại ổ đẻ:** Phối hợp dùng bàn chải cọ đường ống cùng chất tẩy dầu kiềm và men vi sinh tại rãnh thoát sàn bếp, ống xả quầy bar, bể tách mỡ và phòng rác để dọn sạch lớp bùn nhớt, cặn mỡ bám trong lòng ống thoát sàn và rãnh bẫy mỡ nơi ruồi cống *Psychodidae* và ruồi giấm *Drosophila* đẻ trứng.
- **Lắp đặt đèn bẫy UV đúng chuẩn JC-PCS-02:** Toàn bộ đèn `IL-01..ILn` trong khu chế biến và ăn uống dùng **tấm keo dính không nổ**, treo cao 1,5–2,0 m, cách bàn thực phẩm hở ít nhất 3,0 m và không rọi thẳng ra cửa mở ngoài trời.
- **Xoay vòng thuốc sang Nhóm 4A (Topfly 10WG) theo PCS-05:** Giảm bớt phun sương Pyrethroid lên ruồi nhà, ruồi nhặng bằng cách treo bìa quét 20 g / 16 mL nước ấm ~40 °C (0 phút cách ly) ở quầy bar, nhà ăn, phòng rác, hoặc phun điểm 20 g / 160 mL ngoài giờ (45 phút cách ly).
- **Ghi chép và đếm xu hướng hàng tuần trên BM-PCS-04:** Giữ mật độ dưới mức cảnh báo (< 15 con/đèn/tuần); nếu chạm mốc 15–30 con/đèn/tuần (hoặc tăng 2 tuần liền) hay vượt ngưỡng nặng > 30 con/đèn/tuần (hoặc có ruồi tại khu chế biến sạch), kiểm tra lại cửa, quạt gió và vệ sinh nguồn thải ngay trong 24–48 giờ.

MỤC 3 ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG THEO QUY MÔ CÔNG TRÌNH VÀ CÁC HÀNH VI BỊ CẤM

Phân hạng quy mô	Phương án kiểm soát 4 loài ruồi và đèn UV	Vệ sinh nguồn thải và hồ sơ theo dõi
Cơ sở nhỏ lẻ Quán ăn, quán bar/pub, cà phê, cửa hàng thực phẩm < 1.000 m^2	Cọ rửa rãnh thoát sàn quầy bar, bẫy mỡ mini và đậy lưới mịn hoặc bẫy nước mỗi tối; treo 1–2 tấm bìa 10×30 cm quét **Topfly 10WG** (20 g/16 mL nước ấm ~40 °C) sau kệ khuất tầm mắt cách đồ uống, thức ăn hở (0 phút cách ly); lau bàn ghế bằng dung dịch vệ sinh đuổi ruồi.	Đề xuất lắp 1–2 đèn UV tấm keo cỡ nhỏ đúng cao độ 1,5–2,0 m cách quầy pha chế, đồ ăn ít nhất 3,0 m; ghi lượng pha **Topfly 10WG** vào `BM-PCS-02` và số đếm keo vào BM-PCS-04.
Tổ hợp lớn, nhà máy thực phẩm, resort, bếp ăn Diện tích ≥ 1.000 m^2	Phủ đều lưới đèn UV `IL-01..ILn` tại cửa nhập liệu, sảnh đệm, bếp sơ chế, khu rác (không hướng đèn ra cửa ngoài); chỉnh quạt cắt gió cửa đạt tốc độ từ 7–8 m/s trở lên; treo thẻ quét **Topfly 10WG** quanh phòng rác, bãi xe rác và phun điểm 20 g/160 mL (cách ly 45 phút) lên vách ngoài khu rác 30 ngày/lần.	Đếm riêng từng loài ruồi trên mỗi tấm keo ghi vào BM-PCS-04 và Sheet 3 Excel; ghép lịch nạo hút bể bẫy tách mỡ, xịt rửa phòng rác và vệ sinh công nghiệp nhà xưởng.

NHỮNG VIỆC TUYỆT ĐỐI KHÔNG LÀM KHI KIỂM SOÁT RUỒI: (1) **Không treo đèn bẫy UV dạng lưới điện cao áp giật nổ hoặc treo cách đồ ăn hở dưới 3,0 m trong bếp và nhà máy thực phẩm:** Tia lửa điện làm văng mảnh cánh và xác ruồi bẩn rơi thẳng vào thức ăn. (2) **Không quay mặt đèn UV thẳng ra cửa kính hay cửa xuất nhập hàng mở thông ra ngoài trời:** Ánh sáng cực tím chiếu ra đường sẽ kéo thêm ruồi nhặng bên ngoài bay thẳng vào trong nhà. (3) **Không quét hoặc phun Topfly 10WG trực tiếp lên mặt bàn ăn, quầy buffet, bề mặt inox chế biến thực phẩm, trong tầm với trẻ em, vật nuôi hoặc phun lên khóm hoa ngoài trời nơi ong mật kiếm ăn.** (4) **Không phun xịt hóa chất Pyrethroid tràn lan lên ruồi cống và ruồi giấm trong bếp khi chưa cọ sạch lớp bùn nhớt, cặn mỡ bám trong lòng ống thoát sàn và rãnh bẫy mỡ:** Phun như vậy chỉ gây đọng hóa chất trên mặt bếp mà lứa ruồi mới vẫn nở đều mỗi sáng.

LIÊN KẾT NGỮ CẢNH · VỆ SINH ĐUỔI RUỒI, BỂ TÁCH MỠ, PHÒNG RÁC VÀ NHÀ XƯỞNG

Cắt nguồn đẻ của ruồi, giảm phụ thuộc thuốc phun

Cách xử lý 4 loài ruồi trong **PCS-10** luôn đi kèm việc dọn sạch mùi chua ngọt và cặn mỡ trên mặt bàn, đường ống. Thực tế làm quán ăn hay nhà xưởng, cứ giữ thói quen lau mặt bàn sau khách về bằng **dung dịch vệ sinh bàn ghế đuổi ruồi**, định kỳ **vệ sinh bể bẫy tách mỡ** nạo hết váng mỡ đóng cặn sinh ruồi cống, giữ gọn **quy trình vệ sinh phòng rác tòa nhà** và chà sạch rãnh thoát sàn qua **dịch vụ vệ sinh nhà xưởng tại Đà Nẵng** thì lượng ruồi giảm ngay mà ít phải đụng tới bình phun.

Dung dịch vệ sinh bàn ghế đuổi ruồi → **Vệ sinh Bể bẫy tách mỡ →** **Quy trình Vệ sinh Phòng rác →**

Vệ sinh Nhà xưởng tại Đà Nẵng →

MỤC 4 TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CÁC BỘ PHẬN

Vai trò	Việc cần làm trước và trong ca	Kiểm tra và bàn giao sau ca
KTV trưởng	Kiểm tra tấm keo đèn UV cũ để tách đúng 4 loài ruồi, soi cổ phễu thoát sàn và rãnh quầy bar tìm cặn hữu cơ nhầy; chốt vị trí treo đèn `IL-01..ILn` đúng cao độ 1,5–2,0 m, cách đồ ăn hở ít nhất 3,0 m theo `JC-PCS-02`	Đếm phân loại ruồi trên tấm keo ghi vào `BM-PCS-04`, truy ngay nguồn mở cửa hay bẫy mỡ khi số đếm chạm 15–30 con hoặc vượt 30 con/tuần, rồi ký bàn giao `BM-PCS-07`
Tổ KTV ca đêm	Pha **Topfly 10WG** trên khay chống tràn bằng nước ấm ~40 °C để quét bìa 10 × 30 cm treo khuất sau quầy bar, bếp, phòng rác hoặc phun điểm vách ngoài phòng rác; thay tấm keo và vệ sinh máng đèn UV	Cắm biển cách ly 45 phút nếu có phun điểm ngoài phòng rác, ghi sổ `BM-PCS-02`, thu hồi bìa hết hạn và gói nhôm súc rửa 3 lần bỏ vào túi CTNH `18 01 01`
Bếp trưởng / Tổ tạp vụ bếp / Bộ phận kỹ thuật	Dùng bàn chải cọ ống cùng chất tẩy dầu kiềm và men vi sinh đánh sạch lớp bùn nhớt, cặn mỡ bám trong lòng ống thoát sàn, rãnh quầy bar và nạo váng bể tách mỡ trước ca; buộc kín 2 lớp túi rác đạm, đóng cửa phòng rác	Không lau trôi hay xịt nước vào thẻ bìa **Topfly 10WG** đang treo; kỹ thuật kiểm tra giữ tốc độ quạt cắt gió từ 7–8 m/s trở lên và duy trì nguồn điện đèn UV ổn định

MỤC 5 ĐẶC ĐIỂM 4 LOÀI RUỒI, QUY CHUẨN ĐÈN UV VÀ LUÂN VÒNG NHÓM 4A TOPFLY 10WG

5.1. Bảng phân biệt nguồn sinh sản và cách xử lý 4 loài ruồi

Loài ruồi mục tiêu	Nguồn đẻ trứng và nơi phát sinh	Vệ sinh nguồn bẩn và chặn vật lý	Đèn UV và thuốc Nhóm 4A
Ruồi nhà (*Musca domestica*)	Rác thực phẩm hữu cơ ẩm, thùng rác mở nắp, nước rỉ rác tại khu tập kết rác và nhà ăn	Đóng kín nắp thùng rác bằng túi buộc kín; rửa phòng rác hàng ngày; chỉnh quạt cắt gió cửa từ 7–8 m/s trở lên	Treo bìa quét **Topfly 10WG** (0 phút cách ly) hoặc phun điểm (45 phút) + đèn UV IL
Ruồi nhặng / Ruồi xanh (*Calliphoridae*)	Đạm động vật thối rữa (thịt cá sống ôi trong bẫy mỡ, rác tươi hoặc xác chuột chết kẹt trần theo PCS-22)	Thu gọn hết xác chuột phân hủy trên trần kín; nạo sạch váng đạm mỡ trong bể tách mỡ và đóng nắp phòng rác lạnh	Treo thẻ quét **Topfly 10WG** tại phòng rác, khu sơ chế phụ và phun điểm vách ngoài phòng rác
Ruồi cống (*Psychodidae*)	**Lớp bùn nhớt, cặn mỡ** bám bên trong thành ống thoát nước sàn, cổ phễu thu sàn WC và bể tách mỡ	**Bắt buộc cọ rửa cơ học bằng bàn chải cán dài + tẩy dầu kiềm, men vi sinh** đánh sạch cặn hữu cơ nhầy trong ống; giữ bẫy nước kín	Đặt tấm keo bẫy gần miệng phễu thoát nước ngoài giờ nấu; không xịt sương hóa chất vào không khí bếp
Ruồi giấm (*Drosophila* spp.)	Trái cây chín lên men, nước đường, bia rượu đọng trong **rãnh thoát sàn quầy bar**, giẻ lau ẩm bẩn và vỏ chai rỗng	Dọn sạch hoa quả hỏng, tráng sạch rãnh inox quầy bar bằng nước nóng + tẩy enzyme cuối ca, úp khô giẻ lau và đậy nắp ống xả đêm	Treo đèn UV tấm keo khuất tầm nhìn và đặt thẻ bìa **Topfly 10WG** sau kệ gầm quầy bar (cách ly 0 phút)

5.2. Quy chuẩn lắp đặt đèn bẫy côn trùng UV (JC-PCS-02) và ngưỡng đếm BM-PCS-04

- **Loại đèn bắt buộc:** Dùng đèn UV phát bước sóng 365 nm có **tấm keo dính giữ xác** (không dùng đèn lưới điện cao áp nổ bắn xác côn trùng trong khu chế biến ăn uống hay nhà máy thực phẩm).
- **Độ cao và khoảng cách an toàn:** Treo tâm đèn ở độ cao **1,5–2,0 m** tính từ mặt sàn (đúng tầm bay lượn của ruồi nhà); đặt cách mặt bàn chế biến đồ ăn hở, dây chuyền đóng gói ít nhất **3,0 m**.
- **Hướng đặt đèn và bảo trì:** Đặt đèn vuông góc hoặc quay mặt sáng vào trong để đón ruồi đã lọt qua cửa (**không quay mặt sáng thẳng ra cửa mở ngoài trời**); thay tấm keo mỗi tuần hoặc khi dính kín 70%; thay bóng UV sau **12 tháng / 8.000 giờ** dù bóng vẫn còn sáng xanh mắt thường.
- **Ngưỡng cảnh báo trên BM-PCS-04:** < 15 con/đèn/tuần (đạt); 15–30 con/đèn/tuần hoặc tăng 2 tuần liên tiếp (cảnh báo kiểm tra lại cửa, quạt gió, vệ sinh nguồn); > 30 con/đèn/tuần hoặc có ruồi, gián tại khu chế biến sạch (báo động, xử lý nguồn phát sinh ngay trong 24–48 giờ).

5.3. Luân vòng chủ lực sang Nhóm 4A: Topfly 10WG (SAH-APR-PCS-04)

- **Vai trò chống kháng thuốc (PCS-05):** Vì ruồi nhà lờn nhanh các thuốc xịt Pyrethroid Nhóm 3A, **Topfly 10WG** (VNDP-HC-114-12-24, Hợp Trí Summit) dùng hoạt chất **Thiamethoxam 10% w/w (Nhóm 4A Neonicotinoid)** kèm dẫn dụ kép **Z-9-Tricosene 0,05%** + đường sữa nên không bị kháng chéo với Nhóm 3A, giữ hiệu lực trên 30 ngày.
- **Cách 1 (Sơn quét bìa bả, 0 phút cách ly):** Pha trọn gói **20 g với 16 mL nước ấm ~40 °C** (hoặc hũ 400 g / 320 mL nước ấm; **không dùng nước sôi 100 °C** làm biến chất và vón bột sữa, **không dùng nước lạnh** làm khó tan hạt) khuấy sệt mịn bằng chổi riêng, quét đều lên tấm bìa **10 × 30 cm** (1 bìa/5 m^2, gói 20 g dùng cho 8–10 m^2). Treo khuất mắt tránh hơi dầu mỡ bếp, mưa tạt và thay thẻ sau 14–30 ngày khi bám bụi hay dầu.
- **Cách 2 (Phun áp lực thấp phun điểm, 45 phút cách ly):** Pha **20 g trong 160 mL nước** (hoặc 400 g / 3,2 L nước) phun dải điểm cho 100–150 m^2 tường cột phòng rác, hành lang dịch vụ ngoài giờ; không phun lên mặt bàn ăn hay cây hoa ngoài trời có ong thụ phấn.

MỤC 6 TRÌNH TỰ THỰC HIỆN TỪNG BƯỚC VÀ ĐIỂM KIỂM TRA BẮT BUỘC

BƯỚC 1 **Định loài 4 nhóm ruồi và tìm ổ cặn hữu cơ nhầy trong ống cống** **Trách nhiệm: KTV trưởng**

- Kiểm tra tấm keo đèn UV cũ và quan sát trực tiếp ngoài hiện trường để tách đúng 4 loài: ruồi nhà, ruồi nhặng xanh, ruồi cống *Psychodidae* (thân nhỏ nhiều lông đậu trên gạch tường WC, bếp) hay ruồi giấm *Drosophila* (đậu quanh quầy bar, hoa quả, thùng rác trái cây).
- Nhấc nắp phễu thoát sàn, rãnh thoát nước quầy bar và mép bể bẫy tách mỡ soi lớp màng nhầy bám thành ống (nơi ấu trùng ruồi cống sinh sôi).

BƯỚC 2 **Cọ sạch lớp bùn nhớt cặn mỡ trong ống thoát sàn, vệ sinh bẫy mỡ và chỉnh quạt cắt gió** **Trách nhiệm: Tổ bếp, tạp vụ và KTV**

- Phối hợp đội vệ sinh và tổ bếp dùng bàn chải cọ đường ống kết hợp dung dịch tẩy dầu kiềm và men vi sinh phân hủy chất béo để **đánh sạch lớp bùn nhớt, cặn mỡ bám trong lòng ống thoát sàn và rãnh bẫy mỡ**, rãnh thoát quầy bar, nạo hết váng bể tách mỡ.
- Rửa sạch thùng rác, đóng kín cửa phòng rác, lau sạch mặt bàn ghế ăn bằng dung dịch vệ sinh đuổi ruồi và kiểm tra quạt cắt gió tại cửa nhập hàng thổi đẩy hơi ra ngoài với tốc độ từ 7–8 m/s trở lên.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Nếu thành ống thoát nước quầy bar hay bể tách mỡ vẫn còn đóng cặn hữu cơ nhầy, phải cọ rửa sạch nguồn đẻ trước khi treo bìa quét hay đánh giá hiệu quả diệt ruồi cống, ruồi giấm.

BƯỚC 3 **Lắp đèn bẫy UV tấm keo ở độ cao 1,5–2,0 m, cách đồ ăn ít nhất 3,0 m và không quay ra cửa** **Trách nhiệm: KTV hiện trường**

- Lắp mới hoặc rà soát lại toàn bộ vị trí đèn UV tấm keo IL-01..ILn theo chuẩn JC-PCS-02: tâm đèn treo ở độ cao **1,5–2,0 m** tính từ mặt sàn, cách bàn chế biến, quầy buffet hay băng chuyền thực phẩm hở ít nhất **3,0 m**.
- Chỉnh góc đèn không rọi thẳng ánh sáng UV ra cửa sổ hay cửa ra vào mở ngoài trời; thay tấm keo mới sạch và ghi chú ngày thay bóng UV định kỳ 12 tháng (8.000 giờ).

BƯỚC 4 **Luân vòng sang Nhóm 4A Topfly 10WG: quét bìa 20 g/16 mL (~40 °C) hoặc phun điểm 20 g/160 mL** **Trách nhiệm: KTV hiện trường**

- Trên khay chống tràn cách thực phẩm hở ít nhất 15 m, pha **Topfly 10WG** (`SAH-APR-PCS-04`): với **treo bìa quét** khu bếp, quầy bar hay nhà ăn, khuấy 20 g cùng 16 mL nước ấm ~40 °C (không dùng nước sôi hay nước lạnh) quét lên tấm bìa 10 × 30 cm có dán nhãn cảnh báo, treo cố định sau kệ hoặc gờ tường nơi ruồi hay đậu, tránh hơi dầu mỡ và mưa tạt (cách ly phòng **0 phút**).
- Với **phun điểm** khu phòng rác, vách tường ngoài, hành lang dịch vụ ngoài giờ: pha 20 g / 160 mL (hoặc 400 g / 3,2 L) phun dải hẹp lên điểm ruồi đậu, cắm biển cách ly **45 phút** chờ khô hẳn mới thông gió giao lại; thu hồi bìa quét hết hạn và súc rửa bao bì 3 lần bỏ túi CTNH `18 01 01`.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Không đặt tấm bìa quét Topfly 10WG ngay phía trên bề mặt chế biến thức ăn hở, trong tầm với của trẻ em, vật nuôi hoặc nơi nước xịt sàn bắn làm nhỏ giọt thuốc xuống nền.

BƯỚC 5 **Thay tấm keo, đếm xu hướng trên BM-PCS-04 và xử lý ngay khi từ 15 con/tuần trở lên** **Trách nhiệm: KTV và bếp trưởng**

- Đếm phân loại từng loài trên tấm keo đèn UV ghi vào BM-PCS-04 và Sheet 3 Excel; nếu điểm đèn chạm mốc cảnh báo 15–30 con/tuần (hoặc tăng 2 tuần liên tiếp) hay vượt ngưỡng nặng > 30 con/tuần (hoặc có ruồi tại khu sạch), lần ngay lại lối mở cửa, tốc độ quạt cắt gió hoặc vệ sinh bẫy mỡ, phòng rác trong 24–48 giờ.
- Bàn giao kết quả thực hiện trên `BM-PCS-07` (ghi rõ số lượng bìa quét đã treo hoặc giờ hết cách ly 45 phút nếu có phun điểm).

MỤC 7 NGHIỆM THU, XỬ LÝ TÌNH HUỐNG NGOẠI LỆ VÀ CĂN CỨ PHÁP LUẬT

Thước đo nghiệm thu kiểm soát ruồi: Các đèn bẫy UV treo đúng độ cao 1,5–2,0 m, cách đồ ăn hở ít nhất 3,0 m và không rọi thẳng ra cửa; các điểm phát sinh ruồi cống, ruồi giấm đã được cọ sạch lớp bùn nhớt và cặn mỡ; số lượng ruồi bắt dính trên BM-PCS-04 giảm rõ về dưới mốc < 15 con/đèn/tuần (không để lọt ruồi tại khu chế biến sạch) và xoay vòng đúng liều Nhóm 4A **Topfly 10WG** giảm phụ thuộc Pyrethroid theo PCS-05.

Tình huống ngoại lệ thực tế	Nguyên nhân và rủi ro	Cách xử lý chuẩn SONGANHHYG
Khu nhà vệ sinh và rửa chén bếp xuất hiện hàng loạt ruồi cống cánh tim bám đen gạch men dù đã xịt thuốc liên tục	Ấu trùng sống dày đặc trong lớp cặn hữu cơ nhầy bên trong ống xả sàn và bể tách mỡ mà thuốc xịt bề mặt không diệt được	Ngừng phun sương không khí vô ích; dùng bàn chải ống + hóa chất tẩy dầu kiềm, enzyme cọ rửa bóc sạch lớp cặn nhớt ở cổ phễu và bẫy mỡ, kiểm tra rãnh gạch nứt (nếu đọng nước bẩn đề xuất thi công ron Epoxy), sau 2 ngày lượng ruồi cống mới nở sẽ hết hẳn.
Quầy bar pha chế trà trái cây và bia tươi bùng phát ruồi giấm *Drosophila* bu quanh vòi rót	Si-rô, bã trái cây lên men đọng trong rãnh thoát sàn quầy bar, ống dẫn thải và khăn lau ẩm	Tráng nóng rãnh thoát quầy bar bằng nước sôi kết hợp chất tẩy enzyme mỗi đêm, đậy nắp chắn kín miệng phễu thoát sàn sau giờ đóng cửa, đặt bẫy dẫn dụ hoặc treo kín tấm bìa **Topfly 10WG** (cách ly 0 phút) phía sau chân tủ quầy bar khuất tầm mắt và cách xa vòi rót.

Tình huống ngoại lệ thực tế	Nguyên nhân và rủi ro	Cách xử lý chuẩn SONGANHHYG
Phòng rác nhà hàng, nhà máy vẫn còn ruồi nhặng xanh dù mới treo thẻ quét Topfly 10WG được 10 ngày	Rác đạm động vật đổ hở miệng túi quá nhiều át mùi dẫn dụ hoặc hơi dầu mỡ, bụi bẩn bám phủ mất bề mặt đường trên thẻ	Thay thế thẻ bìa mới quét **Topfly 10WG** (20 g / 16 mL nước ấm ~40 °C) ở điểm thoáng ít dầu bụi, kết hợp phun điểm vách tường trên cao của phòng rác (20 g / 160 mL, cách ly 45 phút) và dặn tạp vụ buộc kín 2 lớp túi rác đạm, đóng kín cửa phòng rác.
Đèn UV ở cửa nhập hàng đếm trên BM-PCS-04 tăng vọt > 30 con/tuần ngay sau đợt nắng nóng đầu hè	Cửa dock nhập hàng mở liên tục hoặc đèn UV lắp quay thẳng ra ngoài thu hút ruồi từ ngoài đường bay vào	Kiểm tra ngay hướng chiếu đèn UV (xoay chắn góc không cho tia sáng rọi ra ngoài cửa), kiểm tốc độ quạt cắt gió cửa từ 7–8 m/s trở lên, kiểm tra rèm PVC có rách hở không và đặt thêm dãy bìa quét **Topfly 10WG** ở sảnh đệm vòng ngoài trước cửa nhập hàng.

LƯU Ý PHÁP LÝ KIỂM SOÁT RUỒI VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM: Chế phẩm **Topfly 10WG** (`SAH-APR-PCS-04`, VNDP-HC-114-12-24) và các thuốc luân vòng dùng trong bếp, phòng rác đều phải có Số ĐKLH Bộ Y tế theo **Nghị định 91/2016/NĐ-CP** và **Nghị định 129/2024/NĐ-CP**. Tuyệt đối không để hóa chất dính vào thực phẩm hay mặt bàn chế biến; vỏ gói nhôm và thẻ bìa bả hết hạn thu gom theo mã CTNH 18 01 01 của **Nghị định 45/2022/NĐ-CP** và giữ bí mật sơ đồ xưởng, bếp theo **Nghị định 13/2023/NĐ-CP**.

MỤC 8 ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ VÀ BIỂU MẪU LIÊN KẾT

- **Chứng chỉ nhân sự:** KTV trực tiếp pha chế và lắp đặt đèn bẫy UV có chứng nhận 120 tiết Bộ Y tế (NIMPE) SAH-CRD-07 / SAH-CRD-08; nắm vững kỹ thuật pha nước ấm ~40 °C cho **Topfly 10WG** và cách phân loại côn trùng trên tấm keo đèn UV.
- **Biểu mẫu và thẻ trực quan (1 trang A4):** BM-PCS-04 · Bảng kiểm đèn bẫy UV và phân tích xu hướng (PDF) · JC-PCS-02 · Chuẩn lắp đặt đèn bẫy UV · JC-PCS-01 · Tỷ lệ pha Topfly 10WG · BM-PCS-02 · BM-PCS-07.
- **Catalog và SOP liên thông:** Topfly 10WG (SAH-APR-PCS-04) · PCS-05 (Luân vòng Nhóm 4A) · PCS-19 (Xu hướng `IL-01..18`) · PCS-20 (Bếp F&B 5 sao).

MỤC 9 LỊCH SỬ PHIÊN BẢN VÀ XÁC NHẬN BAN HÀNH

Phiên bản	Ngày	Người soạn và phê duyệt	Nội dung thay đổi và quy chuẩn áp dụng
v2.0	17/11/2026	Phòng Kỹ thuật Kiểm soát Côn trùng và QA/HSE · Ms. Mỹ Anh duyệt	Ban hành chuẩn 9 mục kiểm soát 4 loài ruồi (nhà, nhặng, cống *Psychodidae*, giấm *Drosophila*): bắt buộc cọ sạch lớp bùn nhớt, cặn mỡ bám trong lòng ống thoát sàn, bẫy mỡ và quầy bar, chuẩn lắp đèn UV IL cao 1,5–2,0 m cách đồ ăn ít nhất 3,0 m không quay ra cửa, và xoay vòng chủ lực sang **Nhóm 4A Topfly 10WG** (quét bìa 20 g / 16 mL ~40 °C cách ly 0 phút, phun điểm 20 g / 160 mL cách ly 45 phút) đồng bộ BM-PCS-04 và JC-PCS-02.

Điều hướng cụm quy trình và tài liệu đối chứng: ← PCS-09: Phòng chống và diệt mối · Mục lục 22 SOP · PCS-11: Kiểm soát kiến hôi, kiến lửa, kiến đen →
Biểu mẫu và dịch vụ chuyên sâu liên thông: BM-PCS-04 · Kiểm đếm đèn UV · JC-PCS-02 · Chuẩn đèn bẫy UV · Dung dịch vệ sinh bàn ghế đuổi ruồi → · Vệ sinh Bể bẫy tách mỡ →